

BỐN PHÁP BA LA ĐỀ XÁ NI

Bạch các Đại đức! Đây là bốn pháp Ba-la-đề-đề-xá-ni, cứ mỗi nửa tháng đều tụng theo trong Giới kinh.

1. Nếu Tỳ-kheo, không bệnh, trên đường khát thực, tự tay nhận lấy thức ăn từ Tỳ-kheo-ni không phải thân quyến để ăn, thì Tỳ-kheo ấy phải đến các Tỳ-kheo khác nói lên lỗi đáng quở trách: “Tôi phạm vào pháp đáng quở trách, nay hướng đến các Đại đức xin sám hối”. Đây gọi là pháp Hối quá.

2. Nếu Tỳ-kheo, được gia chủ mời ăn, có mặt Tỳ-kheo-ni, Tỳ-kheo-ni chỉ bảo người nhà: “Thêm đầy cơm cho Tỳ-kheo này, thêm canh cho Tỳ-kheo kia”. Các Tỳ-kheo nên nói với Tỳ-kheo-ni ấy: “Này cô! Hãy chờ một lúc, đợi các thầy ăn xong”. Nếu trong chúng không ai nói lời ấy thì các Tỳ-kheo này phải hướng đến các Tỳ-kheo khác để hối lỗi. “Tôi đã phạm vào pháp đáng quở trách, nay trước các Đại đức xin bày tỏ tội này”. Đây gọi là pháp Hối quá.

3. Nếu có các “Học gia” mà Tăng đã tác pháp Yết-ma làm “Học gia”, Tỳ-kheo nào không bệnh, trước không được thỉnh cầu thọ trai, tự tay nhận thức ăn nơi học gia ấy thì Tỳ-kheo ấy phải hướng đến các Tỳ-kheo khác mà hối lỗi: “Tôi phạm vào pháp đáng quở trách, nay đến trước các Đại đức xin bày tỏ lỗi này”. Đây gọi là pháp Hối quá.

4. Nếu Tỳ-kheo, trú ngụ nơi A-lan-nhã, vắng vẻ, có nghi ngờ, lo sợ về an ninh nhưng thiếu thăm dò, cảnh báo trước cho tín thí đến cúng dường đề phòng, không ra ngoài trú xứ để thọ nhận mà tự tay nhận thức ăn cúng dường bên trong khuôn viên của Tăng do chủ mang vào. Tỳ-kheo này phải hướng đến các Tỳ-kheo khác nói lỗi: “Tôi phạm vào pháp đáng quở trách, nay đến trước các Đại đức xin bày tỏ hối hận lỗi này”. Đây gọi là pháp Hối quá.

Bạch các Đại đức! Tôi đã nói bốn pháp Ba-la-đề-đề-xá-ni, nay xin hỏi: Các Đại đức trong các giới này thanh tịnh không? (Hỏi lần thứ hai, lần thứ ba cũng như vậy)

Các Đại đức trong bốn pháp này đều thanh tịnh, vì im lặng, việc này tôi ghi nhận như vậy.

PHÁP CHÚNG HỌC

Bạch các Đại đức! Đây là pháp Chúng học, mỗi nửa tháng đều tụng theo trong Giới kinh:

1. Không mặc nội y cao, cần phải học.
2. Không mặc nội y thấp, cần phải học.
3. Không mặc nội y so le, cần phải học.
4. Không mặc nội y giống như lá cây Đa-la, cần phải học.
5. Không mặc nội y giống như mũi con voi, cần phải học.
6. Không mặc nội y túm tròn ở trước, cần phải học.

7. Không mặc nội y xếp lần nhỏ, cần phải học.
8. Không khoác y cao, cần phải học.
9. Không khoác y thấp, cần phải học.
10. Không khoác y so le, cần phải học.
11. vén khéo y che kín thân khi vào nhà bạch y, cần phải học.
12. vén khéo y che kín thân khi ngồi trong nhà bạch y, cần phải học.
13. Không lật ngược y vắt lên vai phải khi vào nhà bạch y, cần phải học.
14. Không lật ngược y vắt lên vai phải khi ngồi trong nhà bạch y, cần phải học.
15. Không lật ngược y vắt lên vai trái khi vào nhà bạch y, cần phải học.
16. Không lật ngược y vắt lên vai trái khi ngồi trong nhà bạch y, cần phải học.
17. Không rẽ ngược y trái, phải vắt lên hai vai khi vào nhà bạch y, cần phải học.
18. Không rẽ ngược y phải, trái vắt lên hai vai khi vào ngồi nhà bạch y, cần phải học.
19. Không lặc thân khi vào nhà bạch y, cần phải học.
20. Không lặc thân khi ngồi ở nhà bạch y, cần phải học.
21. Không lặc đầu khi vào nhà bạch y, cần phải học.
22. Không lặc đầu khi ngồi ở nhà bạch y, cần phải học.
23. Không nhún vai khi vào nhà bạch y, cần phải học.
24. Không nhún vai khi ngồi trong nhà bạch y, cần phải học.
25. Không cầm tay nhau khi vào nhà bạch y, cần phải học.
26. Không cầm tay nhau khi ngồi trong nhà bạch y, cần phải học.
27. Không ẩn người khi vào nhà bạch y, cần phải học.
28. Không ngồi ẩn người trong nhà bạch y, cần phải học.
29. Không chống nạnh khi vào nhà bạch y, cần phải học.
30. Không chống nạnh khi ngồi trong nhà bạch y, cần phải học.
31. Không chống má khi vào nhà bạch y, cần phải học.
32. Không chống má khi ngồi trong nhà bạch y, cần phải học.
33. Không đưa tay đánh đàng xa khi vào nhà bạch y, cần phải học.
34. Không đưa tay đánh đàng xa khi ngồi trong nhà bạch y, cần phải học.
35. Không được ngẩng cao nhìn, khi vào nhà bạch y, cần phải học.
36. Không được ngẩng cao nhìn, khi ngồi trong nhà bạch y, cần phải học.

37. Không được nhìn ngó lung tung khi vào nhà bạch y, cần phải học.
38. Không được nhìn ngó lung tung khi ngồi trong nhà bạch y, cần phải học.
39. Không được xoạc chân khi vào nhà bạch y, cần phải học.
40. Không được xoạc chân khi ngồi trong nhà bạch y, cần phải học.
41. Không nhón chân khi đi vào nhà bạch y, cần phải học.
42. Không ngồi nhón chân trong nhà bạch y, cần phải học.

43. Không trùm đầu khi vào nhà bạch y, cần phải học.
44. Không trùm đầu khi ngồi trong nhà bạch y, cần phải học.
45. Không đùa giỡn cười cợt khi vào nhà bạch y, cần phải học.
46. Không cười cợt đùa giỡn khi ngồi trong nhà bạch y, cần phải học.
47. Không nói oang oang khi vào nhà bạch y, cần phải học.
48. Không nói oang oang khi ngồi trong nhà bạch y, cần phải học.
49. Trang nghiêm vào nhà bạch y, cần phải học.
50. Trang nghiêm khi ngồi trong nhà bạch y, cần phải học.
51. Tâm niệm tập trung khi nhận thức ăn, cần phải học.
52. Khi nhận thức ăn, bát không quá đầy, cần phải học.
53. Ăn cơm canh đều nhau, cần phải học.
54. Không lựa thức ăn trong bát, cần phải học.
55. Không khoét lõm giữa bát để ăn.
56. Không lặn ngón tay vét thức ăn trong bát, cần phải học.
57. Không ngừng thức ăn khi ăn, cần phải học.
58. Xem xét kỹ thức ăn trong bát, khi ăn, cần phải học.
59. Không bỏ mứa cơm và thức ăn, cần phải học.
60. Không dùng tay bốc thức ăn để cầm lấy dụng cụ sạch đựng cơm, cần phải học.
61. Không nên húp thức ăn mà ăn, cần phải học.
62. Không nên nhai thức ăn ra tiếng, cần phải học.
63. Không lấy lưỡi liếm ăn, cần phải học.
64. Không vốc thức ăn đầy tay, cần phải học.
65. Không há miệng quá lớn để ăn, cần phải học.
66. Không hở rộng miệng chờ thức ăn đến, cần phải học.
67. Không hình mũi lên mà ăn, cần phải học.
68. Không ngậm thức ăn nói chuyện, cần phải học.
69. Không để thức ăn chung búng trong má, cần phải học.
70. Không cắn đôi thức ăn, cần phải học.
71. Không duỗi thẳng tay lấy thức ăn, cần phải học.
72. Không rảy cánh tay lúc ăn, cần phải học.
73. Không le lưỡi ăn, cần phải học.
74. Không nuốt trọn đồ ăn, cần phải học.
75. Không vò cơm ném từ xa vào miệng, cần phải học.
76. Không nên dùng nước rửa bát có lẫn thức ăn rưới trong nhà bạch y, cần phải học.

77. Không lấy cơm che lấp canh để mong được thêm canh, cần phải học.
78. Không chê bai thức ăn, cần phải học.
79. Không đòi thức ăn thật nhiều cho mình, cần phải học.
80. Không nên có tâm đồ kỵ nhìn xem bát vị ngồi gần, cần phải học.
81. Không đứng đại tiểu tiện, trừ bệnh, cần phải học.
82. Không đại tiểu tiện vào nước sạch, trừ bệnh, cần phải học.
83. Không được đại tiểu tiện lên cỏ tươi và rau xanh, trừ bệnh, cần phải học.
84. Người mang guốc gỗ, không nên nói pháp cho họ, trừ bệnh, cần phải học.
85. Người mang dép không nên nói pháp cho họ, trừ bệnh, cần phải học.
86. Với người để hở ngực không nên vì họ thuyết pháp, trừ bệnh, cần phải học.
87. Tỳ-kheo đứng, người ngồi, không nên nói pháp cho họ, trừ bệnh, cần phải học.
88. Tỳ-kheo đứng dưới thấp, người đứng ở chỗ cao, không nên nói pháp cho họ, trừ bệnh, cần phải học.
89. Tỳ-kheo ngồi, người nằm, không nên nói pháp cho họ, trừ bệnh, cần phải học.
90. Người đứng ở phía trước, Tỳ-kheo ở đằng sau, không nên nói pháp cho họ, trừ bệnh, cần phải học.
91. Tỳ-kheo đứng ngoài lề đường không nên nói pháp cho người đứng ở giữa đường, trừ bệnh, cần phải học.
92. Không nên nói pháp cho người trùm đầu lại, trừ bệnh, cần phải học.
93. Không nên nói pháp cho người vắt ngược y lên, trừ bệnh, cần phải học.
94. Không nên nói pháp cho người vắt lộn ngược y về phía phải và trái, trừ bệnh, cần phải học.
95. Không nói pháp cho người cầm dù che thân, trừ bệnh, cần phải học.
96. Không thuyết pháp cho người đang đi xe, trừ bệnh, cần phải học.
97. Không nói pháp cho người cầm gậy, trừ bệnh, cần phải học.
98. Không nói pháp cho người cầm dao, trừ bệnh, cần phải học.

99. Không nói pháp cho người cầm cung tên, trừ bệnh, cần phải học.
100. Không được leo lên cây cao quá đầu người trừ nhân duyên,

cần phải học.

Bạch các Đại đức! Tôi đã nói xong pháp Chúng học, nay xin hỏi: Các Đại đức đối với các giới này thanh tịnh không? (Hỏi lần thứ hai, lần thứ ba cũng như vậy).

Các Đại đức đối với các giới này đều thanh tịnh, vì im lặng. Việc này tôi ghi nhận như vậy.